kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 24/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.GK1.145

PHẦN I. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 1. Đổi nhiệt độ 44 °C sang thang Kelvin.

Câu 2. Một nhiệt lượng kế được dùng để đo nhiệt dung riêng của một mẫu kim loại. Bình không lí tưởng: nó **vừa hút một phần nhiệt** (nhiệt dung của bình là C, chưa biết) **vừa để thất thoát** ra phòng một lượng nhiệt Q_{th} (cũng chưa biết). Cả ba lần thí nghiệm dưới đây làm trong cùng phòng, cùng quy trình và **cùng thời lượng thao tác**, nên mô hình của bài coi Q_{th} là **một lượng dương như nhau** ở mỗi lần. Trước mỗi lần, bình đã cân bằng nhiệt với phần nước lạnh trong nó. **Hai lần chuẩn** (trộn nước nóng vào nước lạnh):

Lần trộn	Nước lạnh trong bình (g)	Nhiệt độ đầu của bình và nước lạnh (°C)	Nước nóng thêm vào (g)	Nhiệt độ nước nóng (°C)	Nhiệt độ cân bằng (°C)
Chuẩn 1	273	22, 5	79	71, 4	31, 2
Chuẩn 2	150	21	122	80, 3	41, 3

Lần đo mẫu: cho 85 g kim loại đang ở 92, 7 °C vào bình chứa 196 g nước, bình và nước cùng ở 20, 3 °C. Nhiệt độ cân bằng đo được là 21, 8 °C. Nhiệt dung riêng của nước $c_n = 4180$ J/(kg·K). Bỏ qua sự bay hơi và nhiệt dung của nhiệt kế. Tính nhiệt dung riêng của kim loại, làm tròn đến hàng chục J/(kg·K).

Câu 3. Trộn 7 kg nước ở 82 °C với 2 kg nước ở 15 °C, bỏ qua hao phí ra môi trường. Tính nhiệt độ khi cân bằng nhiệt (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 4. Một khối khí nhận nhiệt lượng 410 J và dãn nở, thực hiện công 120 J. Tính độ biến thiên nội năng của khối khí.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Khi hoá hơi, thể tích một khối chất tăng 1550 lần. Tính số lần khoảng cách trung bình giữa các phân tử tăng lên (làm tròn đến hàng phần mười).

.....

.....

.....

Câu 6. Thả một miếng bạc khối lượng 250 g ở 170 °C vào 1900 g nước ở 19 °C trong một bình cách nhiệt; nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/(kg · K). Biết nhiệt dung riêng của bạc là 230 J/(kg · K). Tính nhiệt độ khi cân bằng nhiệt (làm tròn đến hàng phần mười).

.....

.....

.....